

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 70/2010/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2010

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật Năng lượng nguyên tử về Nhà máy điện hạt nhân**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;
Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư và xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công thương,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này hướng dẫn các quy định của Luật Năng lượng nguyên tử về đầu tư, lựa chọn địa điểm, thiết kế, thi công xây dựng, lắp đặt, vận hành, chấm dứt hoạt

động của nhà máy điện hạt nhân và bảo đảm an toàn, an ninh trong các hoạt động đó; về điều kiện đối với tổ chức, cá nhân khi đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tiến hành các hoạt động liên quan đến nhà máy điện hạt nhân tại Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tổ máy điện hạt nhân là tổ hợp công trình bao gồm một lò phản ứng hạt nhân, tua bin và máy phát điện và các thiết bị phụ trợ khác chuyển năng lượng hạt nhân do lò phản ứng hạt nhân sinh ra thành điện năng.

2. Nhà máy điện hạt nhân là tổ hợp công trình bao gồm một hoặc nhiều tổ máy điện hạt nhân, hệ thống biến áp truyền tải điện lên lưới điện, nơi lưu trữ, lưu chuyển và xử lý chất phóng xạ được đặt tại cùng địa điểm và liên quan trực tiếp đến việc khai thác nhà máy điện hạt nhân đó.

3. Kế toán hạt nhân là việc kiểm kê và lập bảng cân đối vật liệu hạt nhân sử dụng cho lò phản ứng hạt nhân.

4. Kiểm kê hạt nhân là việc kiểm đếm và đo lường vật liệu hạt nhân để xác định lượng vật liệu hạt nhân trong khoảng thời gian nhất định tại nhà máy điện hạt nhân.

5. Chủ đầu tư xây dựng công trình nhà máy điện hạt nhân là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình nhà máy điện hạt nhân.

6. Tổ chức có nhà máy điện hạt nhân là một pháp nhân trực tiếp quản lý tài sản và vận hành nhà máy điện hạt nhân.

Điều 4. Nguyên tắc chung về đầu tư, xây dựng, vận hành và chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân

1. Việc đầu tư nhà máy điện hạt nhân phải tuân theo quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và các quy hoạch khác liên quan.

2. Mọi hoạt động liên quan đến đầu tư xây dựng, vận hành và chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân phải bảo đảm yêu cầu cao nhất về an toàn và an ninh.

3. Việc đầu tư xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân phải đạt được hiệu quả kinh tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu ảnh hưởng đối với môi

trường, cải thiện và nâng cao đời sống của dân cư tại địa phương nơi có nhà máy điện hạt nhân.

4. Nhà máy điện hạt nhân thuộc danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, phải được bảo vệ đặc biệt, tuyệt đối an toàn trong quá trình khảo sát, thiết kế, xây dựng, vận hành và quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

5. Việc cấp phép cho nhà máy điện hạt nhân do cơ quan nhà nước thực hiện theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân, thể hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc lựa chọn địa điểm, thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác hay chấm dứt hoạt động của các nhà máy điện hạt nhân. Quy định này không loại trừ trách nhiệm chính trong việc bảo đảm an toàn của tổ chức cá nhân được cấp phép.

Điều 5. Lập Quy hoạch phát triển điện hạt nhân

1. Quy hoạch phát triển điện hạt nhân được lập cho từng giai đoạn mười năm và có định hướng cho mười năm tiếp theo.

2. Quy hoạch phát triển điện hạt nhân được lập đồng thời và được lồng ghép trong nội dung của Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Điều 6. Tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy phạm kỹ thuật

1. Bộ Công thương ban hành hoặc công nhận để áp dụng quy phạm kỹ thuật tổ máy điện hạt nhân.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành hoặc công nhận để áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về an toàn hạt nhân trong lựa chọn địa điểm, thiết kế, xây dựng, vận hành và tháo dỡ tổ máy điện hạt nhân.

3. Bộ Xây dựng ban hành hoặc công nhận để áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn xây dựng tổ máy điện hạt nhân.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước nhà máy điện hạt nhân

1. Bộ Công thương:

a) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển điện hạt nhân;
b) Ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan;

c) Hợp tác quốc tế, đàm phán, ký kết các hiệp định hợp tác, các điều ước quốc tế về nhà máy điện hạt nhân;

d) Cấp Giấy phép vận hành thử; cấp, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực của nhà máy điện hạt nhân;

- d) Phê duyệt quy trình vận hành nhà máy điện hạt nhân;
- e) Hướng dẫn, hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư và giải quyết những vướng mắc, yêu cầu của chủ đầu tư trong quá trình đầu tư phát triển dự án điện hạt nhân;
- g) Phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong quản lý đầu tư phát triển, vận hành nhà máy điện hạt nhân;
- h) Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tăng cường năng lực quản lý cho hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về nhà máy điện hạt nhân;
- i) Các nội dung khác theo chức năng, quyền hạn và theo phân công của Chính phủ.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ:

- a) Ban hành các quy định liên quan đến an toàn nhà máy điện hạt nhân;
- b) Thực hiện hoạt động kiểm soát hạt nhân;
- c) Thẩm định an toàn trong các giai đoạn của dự án nhà máy điện hạt nhân;
- d) Hướng dẫn nội dung báo cáo phân tích an toàn;
- đ) Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tăng cường năng lực quản lý cho cơ quan quản lý an toàn hạt nhân;
- e) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nội dung kế hoạch kiểm xạ; quy định tiêu chuẩn phát thải phóng xạ, quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng;
- g) Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn việc thiết lập khu vực hạn chế, khu vực bảo vệ và quan trắc phóng xạ môi trường tại nhà máy điện hạt nhân;
- h) Các nội dung khác theo chức năng, quyền hạn và theo phân công của Chính phủ.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước đối với nhà máy điện hạt nhân theo phân công của Chính phủ.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- a) Tổ chức thực hiện việc giải phóng mặt bằng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giám sát việc sử dụng đất;
- b) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ hoặc các Bộ, ngành liên quan giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

Điều 8. Quản lý hồ sơ tài liệu liên quan đến nhà máy điện hạt nhân

1. Hồ sơ tài liệu liên quan đến nhà máy điện hạt nhân phải được quản lý, lưu giữ ít nhất 40 năm, kể từ khi nhà máy điện hạt nhân được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định công nhận chấm dứt hoạt động và hết trách nhiệm đảm bảo an toàn.

2. Bộ Công thương hướng dẫn cụ thể về danh mục, quản lý, sử dụng, khai thác các hồ sơ tài liệu liên quan đến nhà máy điện hạt nhân phù hợp với các quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương II**BẢO ĐẢM AN TOÀN NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN****Điều 9. Mục tiêu bảo đảm an toàn**

Khi đầu tư, xây dựng, vận hành và chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân phải bảo đảm các mục tiêu sau đây:

1. Thiết lập và duy trì các hệ thống và quy trình bảo đảm an toàn tại nhà máy điện hạt nhân nhằm bảo vệ con người, xã hội và môi trường khỏi các tác động có hại của bức xạ.

2. Trong điều kiện vận hành bình thường, đảm bảo mức chiếu xạ trong và ngoài nhà máy dưới mức giới hạn cho phép và ở mức thấp nhất có thể đạt một cách hợp lý. Trong trường hợp xảy ra sự cố phải bảo đảm giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của chiếu xạ.

3. Thực hiện những biện pháp hợp lý với độ tin cậy cao nhằm ngăn chặn sự cố có thể xảy ra trong nhà máy điện hạt nhân. Đối với tất cả sự cố được tính đến khi thiết kế nhà máy, thậm chí cả những sự cố có xác suất xảy ra rất thấp thì hậu quả phóng xạ, nếu có, là nhỏ và khả năng xảy ra sự cố nghiêm trọng là hết sức nhỏ.

Điều 10. Báo cáo phân tích an toàn

Báo cáo phân tích an toàn được thực hiện trên cơ sở thiết kế nhà máy điện hạt nhân ở từng giai đoạn và gồm các nội dung sau đây:

1. Giới thiệu chung.
2. Mô tả chung nhà máy điện hạt nhân.
3. Quản lý an toàn.
4. Đánh giá địa điểm.
5. Các khía cạnh thiết kế chung.